TAND QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN T	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 235/2018/QĐST-HNGĐ	*Ninh Kiều, ngày 29 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân & gia đình năm 2014.

- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 555/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 09 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu: Bà **Phan Thị Anh T** **sinh năm 1981**

Địa chỉ: phường X, quận Ninh Kiều, thành phố Cần T.

* Người yêu cầu: Ông **Nguyễn Minh H** **sinh năm 1979**

Địa chỉ: phường X, quận Ninh Kiều, thành phố Cần T

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại buổi hòa giải đoàn tụ và theo bản tự khai, đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn bà Phan Thị Anh T trình bày: Ông bà sống chung và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần T. Ban đầu vợ chồng sống hạnh phúc, sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn, không thể hàn gắn được. Nay bà và ông Minh H thống nhất thuận tình ly hôn, về con chung có 02 con chung tên Nguyễn Minh Thư (nữ), sinh ngày 20/5/2007 và Nguyễn Ngọc Thư (nữ), sinh ngày 03/12/2013, ông bà đã thống nhất bà sẽ là người nuôi 02 cháu đến khi trưởng thành, ông Minh H cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi 02 cháu đủ 18 tuổi. Về tài sản chung sẽ tự thỏa thuận, về nợ chung bà T trình bày là không có. Bà trình bày hiện giữa bà và ông Minh H không còn tình cảm với nhau nên không thể hàn gắn, đoàn tụ được.

[2] Ông Nguyễn Minh H trình bày: Thống nhất với lời trình bày của bà T về quan hệ hôn nhân, về con chung có 02 con chung tên Nguyễn Minh T1 (nữ), sinh ngày 20/5/2007 và Nguyễn Ngọc T2 (nữ), sinh ngày 03/12/2013, thống nhất giao 02 con chung cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, ông sẽ cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi 02 cháu đủ 18 tuổi. Nợ chung không có. Ông trình bày ông và bà T vẫn giữ nguyên yêu cầu thuận tình ly hôn, không thể đoàn tụ với nhau. Tài sản chung sẽ tự thỏa thuận.

[3] Thẩm phán chủ trì phiên hòa giải đoàn tụ đã hòa giải để các bên hàn gắn hôn nhân, đoàn tụ với nhau nhưng ông Minh H và bà T vẫn giữ nguyên yêu cầu công nhận sự thuận tình ly hôn nên không hòa giải đoàn tụ được. Nhận thấy các bên đã thống nhất với nhau về việc ly hôn, về con chung, về nợ chung, về tài sản chung và sự thỏa thuận của các bên là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật nên Tòa án ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị Anh T và ông Nguyễn Minh H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung tên Nguyễn Minh T1 (nữ), sinh ngày 20/5/2007 và Nguyễn Ngọc T2 (nữ), sinh ngày 03/12/2013 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi. Ông H cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi cháu 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi 02 con chung đủ 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Minh H, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận

- Về nợ chung: Các bên trình bày là không có

2. Về lệ phí: Ông Minh H nộp 150.000 đồng lệ phí, bà T nộp 150.000 đồng lệ phí. Khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 001733 ngày 28/8/2018 thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** *Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND Tp Cần T;
- VKSND Q. Ninh Kiều;
- UBND phường X, quận Ninh Kiều, TPCT;
- Lưu.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU
THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Sử